

Số: /2024/QĐ-UBND
(Dự thảo)

Hà Giang, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP
ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức của các cơ quan
chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn
thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản là tổ chức hành
chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang, giúp
Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham
mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp
luật về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông,
lâm, thủy sản theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, an
toàn thực phẩm; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về chất lượng, an toàn thực
phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản quy định tại
các khoản 7, 12 và 13 Điều 2 (trừ sản phẩm muối) và các quy định khác có liên
quan của Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

2. Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở làm việc, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

3. Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, phân cấp về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản và thủy sản tại địa phương.

Tham mưu, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn thực phẩm.

3. Tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh.

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản; Tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp theo quy định.

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định.

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm nông, sản, lâm sản, thủy sản không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật.

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn tỉnh.

4. Tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ về chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản và thủy sản

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản và thủy sản.

c) Thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại nông sản, lâm sản, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông sản, lâm sản và thủy sản.

5. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định.

6. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản theo chỉ đạo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công.

8. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

b) Phòng Quản lý chất lượng và Chế biến thương mại nông sản.

2. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản:

Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản gồm: Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật.

3. Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định trong tổng biên chế công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Bãi bỏ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PVP, CVNCTH;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT, NCPC, Sở NN&PTNT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn